

Số: ~~4291~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ba Vì

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính Phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 HĐND Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ba Vì.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6338/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 18 tháng 8 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và chỉ tiêu Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ba Vì đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 như sau:

- Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ba Vì 71 dự án, với tổng diện tích khoảng 614,05 ha (Phụ lục kèm theo).
- Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2023, cụ thể:

a) Điều chỉnh tiêu sử dụng đất năm 2023.

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2023 được duyệt (theo QĐ số 720/QĐ-UBND ngày 02/2/2023)	Điều chỉnh KHSDD 2023	Tăng (+)/ giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN		42.180,08	42.180,08	
1	Đất nông nghiệp	NNP	30.003,71	29.900,01	-103,70
1.1	Đất trồng lúa	LUA	7.910,82	7.849,98	-60,84
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>7.166,55</i>	<i>7.105,71</i>	<i>-60,84</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	3.229,78	3.202,46	-27,32
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	9.439,30	9.424,89	-14,41
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH			
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	6.120,38	6.120,38	
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	1.668,41	1.668,41	
	<i>Trong đó: đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên</i>	<i>RSN</i>			
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	1.288,68	1.287,55	-1,13
1.8	Đất làm muối	LMU			
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	346,34	346,34	
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	12.162,72	12.266,42	103,70
2.1	Đất quốc phòng	CQP	1.274,70	1.274,70	
2.2	Đất an ninh	CAN	52,08	52,08	
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK			
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	7,82	7,82	
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	6,42	6,42	
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	302,84	302,84	
2.7	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS			
2.8	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	24,75	24,75	
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	3.430,09	3.472,41	42,32
	<i>Trong đó:</i>				
-	<i>Đất giao thông</i>	<i>DGT</i>	<i>1.817,89</i>	<i>1.856,85</i>	<i>38,96</i>
-	<i>Đất thủy lợi</i>	<i>DTL</i>	<i>592,17</i>	<i>591,19</i>	<i>-0,98</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	<i>DVH</i>	<i>39,79</i>	<i>40,04</i>	<i>0,25</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở y tế</i>	<i>DYT</i>	<i>53,86</i>	<i>53,86</i>	
-	<i>Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo</i>	<i>DGD</i>	<i>194,44</i>	<i>198,79</i>	<i>4,35</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao</i>	<i>DTT</i>	<i>38,24</i>	<i>37,99</i>	<i>-0,25</i>
-	<i>Đất công trình năng lượng</i>	<i>DNL</i>	<i>4,57</i>	<i>4,57</i>	
-	<i>Đất công trình bưu chính viễn thông</i>	<i>DBV</i>	<i>32,27</i>	<i>32,27</i>	
-	<i>Đất xây dựng kho dự trữ quốc gia</i>	<i>DKG</i>			
-	<i>Đất có di tích lịch sử - văn hóa</i>	<i>DDT</i>	<i>32,17</i>	<i>32,17</i>	
-	<i>Đất bãi thải, xử lý chất thải</i>	<i>DRA</i>	<i>100,83</i>	<i>100,83</i>	
-	<i>Đất cơ sở tôn giáo</i>	<i>TON</i>	<i>20,16</i>	<i>20,16</i>	
-	<i>Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, NHT</i>	<i>NTD</i>	<i>494,61</i>	<i>494,60</i>	<i>-0,01</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ</i>	<i>DKH</i>			
-	<i>Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội</i>	<i>DXH</i>			
-	<i>Đất chợ</i>	<i>DCH</i>	<i>8,62</i>	<i>8,62</i>	
-	<i>Đất công trình công cộng khác</i>	<i>DCK</i>			
-	<i>Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác</i>	<i>DSK</i>	<i>0,47</i>	<i>0,47</i>	
2.10	Đất danh lam thắng cảnh	DDL			
2.11	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	0,38	0,38	
2.12	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	4,67	4,67	
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.867,92	1.917,48	49,56
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	73,58	84,90	11,32
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	81,93	82,43	0,50

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2023 được duyệt (theo QĐ số 720/QĐ-UBND ngày 02/2/2023)	Điều chỉnh KHSDD 2023	Tăng (+)/ giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	8,00	8,00	
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG			
2.18	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	45,36	45,36	
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	3.914,52	3.914,52	
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	1.045,22	1.045,22	
2.21	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	22,44	22,44	
3	Đất chưa sử dụng	CSD	13,65	13,65	
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	2,29	2,29	
3.2	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS	0,77	0,77	
3.3	Núi đá không có rừng cây	NCS	10,59	10,59	

b) Điều chỉnh diện tích chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023 huyện Ba Vì

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2023 được duyệt (theo QĐ số 720/QĐ-UBND ngày 02/2/2023)	Điều chỉnh KHSDD 2023	Tăng (+)/ giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	212,93	316,63	103,7
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	80,21	141,05	60,84
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>	<i>80,21</i>	<i>141,05</i>	<i>60,84</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	49,62	76,94	27,32
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	75,02	89,43	14,41
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN	5,48	5,48	
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	2,6	3,73	1,13
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp		-	-	-
3	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT	0,46	1,81	1,35

c) Điều chỉnh diện tích thu hồi đất năm 2023 huyện Ba Vì.

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2023 được duyệt (theo QĐ số 720/QĐ-UBND ngày 02/2/2023)	Điều chỉnh KHSDD 2023	Tăng (+)/ giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
	TỔNG DIỆN TÍCH THU HỒI		165,60	273,54	107,94
1	Đất nông nghiệp	NNP	161,41	266,69	105,28
1.1	Đất trồng lúa	LUA	67,75	130,42	62,67
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>67,75</i>	<i>130,42</i>	<i>62,67</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	46,36	73,43	27,07
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	39,50	53,94	14,44
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	5,48	5,48	

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2023 được duyệt (theo QĐ số 720/QĐ-UBND ngày 02/2/2023)	Điều chỉnh KHSDD 2023	Tăng (+)/ giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	2,32	3,42	1,10
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	4,19	6,85	2,66
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1,85	4,51	2,66
-	Đất giao thông	DGT	0,40	1,82	1,42
-	Đất thủy lợi	DTL	0,45	1,43	0,98
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	0,60	0,60	
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	0,20	0,45	0,25
-	Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	0,20	0,21	0,01
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1,81	1,81	
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	0,50	0,50	
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	0,03	0,03	

3. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại điểm b Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND Thành phố thành: 186 dự án, tổng diện tích khoảng 1.142,68 ha.

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *C*

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Cù Ngọc Trang, P.TN;
- Lưu VT. *12/5*

44477-5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *CAT*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông *NTD*

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 HUYỆN BA VÌ

(Kèm theo Quyết định số 4294 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SĐĐ (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
I	Danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung trong năm 2023									
I.1	Các công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023.									
I.1.1.	Các dự án nằm trong biểu 3A									
1	Trường THCS Vạn Thắng (xây dựng mở rộng đạt chuẩn)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	0,60		0,60	Ba Vì	Vạn Thắng	Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án (năm thực hiện dự án 2022-2024)	
2	Xây dựng, mở rộng trường THPT Minh Quang	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	1,60		1,50	Ba Vì	Minh Quang	Quyết định số 9905/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án (năm thực hiện dự án 2022-2025)	
3	Xây dựng, mở rộng trường THPT Ba Vì	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	2,00		1,70	Ba Vì	Ba Trại	Quyết định số 9904/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án (năm thực hiện dự án 2022-2025)	
4	Trường Tiểu học Chu Minh	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	1,00		0,30	Ba Vì	Chu Minh	Quyết định số 9757/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án	
5	Trường tiểu học Phú Cường	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	0,40		0,25	Ba Vì	Phú Cường	Quyết định số 9759/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án	
6	Nhà văn hóa trung tâm xã Sơn Đà	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	0,60		0,25	Ba Vì	Sơn Đà	Quyết định số 9993/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án	
7	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ GPMB các dự án trên địa bàn thị trấn Tây Đằng tại khu Cây Dẻ	ODT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	0,30		0,30	Ba Vì	Tây Đằng	Quyết định số 11022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng	
I.1.2.	Các dự án nằm trong biểu 3C									
8	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	0,18		0,18	Ba Vì	Phú Phương	- Quyết định số 8875/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Phú Phương, huyện Ba Vì, thành Phố Hà Nội	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
	đất tại Diêm xen kẹt số 3 – Giáp đê Sông Hồng, thôn Phương Châu, xã Phú Phương								- Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	
9	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất ở khu Đồng Đình 1, thôn Chu Quyến 1, xã Chu Minh	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	0,94		0,94	Ba Vi	Chu Minh	- Quyết định số 8874/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Diêm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Chu Minh, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội; '- Quyết định số 10167/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án;	
10	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Dộc Kỳ, thôn La Thiện, xã Tân Hồng	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	0,27		0,27	Ba Vi	Tân Hồng	- Quyết định số 6910/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; '- Quyết định số 10273/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.	
11	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất tại Diêm dân cư Đồng Chợ, thôn Chợ Mơ	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,80		1,80	Ba Vi	Vạn Thắng	- QĐ số 8432/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng diêm dân cư nông thôn. - QĐ số 1121/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án.-	
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất tại Diêm dân cư Sui Lạc thôn Yên Kỳ	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,30		1,30	Ba Vi	Phú Sơn	- QĐ số 8102/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng diêm dân cư nông thôn. - QĐ số 1173/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án	
13	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất tại Diêm dân cư Đầu Đê (khu Đồi Sơn), thôn 2	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	0,76		0,76	Ba Vi	Thuần Mỹ	- Quyết định số 7329/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng diêm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội; '- QĐ số 1597/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án đầu tư	
14	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất tại Diêm dân cư Góc Đa - Gò Móc, thôn Tân Phong 2	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,30		1,30	Ba Vi	Phong Vân	- QĐ số 7331/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng diêm dân cư nông thôn. - QĐ số 1122/QĐUB ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
15	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Văn Chi thôn Khê Thượng	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,00		1,00	Ba Vi	Sơn Đà	- Quyết định số 8106/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Sơn Đà, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội. - Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án	
16	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Gò Sếu, thôn Phong Châu	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,70		1,70	Ba Vi	Phú Châu	- Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 7328/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Phú Châu, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội;	
17	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư khu Vườn Ổi, thôn Hạc Sơn	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,00		1,00	Ba Vi	Châu Sơn	- Quyết định số 8104/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Châu Sơn, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội - Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án	
18	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Ngã Ba Đồng Bàng, thôn Đồng Bàng	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,20		1,20	Ba Vi	Đồng Thái	- Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 8430/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Đồng Thái, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội;	
19	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD tại Điểm dân cư Ấng Đông	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,30		1,30	Ba Vi	Thụy An	- QĐ số 7334/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. - QĐ số 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án.	
20	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Công thôn Trung Hà	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	1,40		1,40	Ba Vi	Thái Hòa	- QĐ số 8878/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. - QĐ số 1048/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án.	
21	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư thôn Cỏ Đò	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	2,60		2,60	Ba Vi	Cỏ Đò	- QĐ số 8876/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. - QĐ số 1120/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
22	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất tại Điểm dân cư Đồng Lộ, thôn Tòng Thái	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	2.64		2.64	Ba Vi	Tòng Bạt	- QĐ số 7330/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. - QĐ số 1119/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án.	
23	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Lọ Ngòi 1, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vi	ODT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	0,68		0,68	Ba Vi	Tây Đằng	- Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Tây Đằng, tỷ lệ 1/500; - Quyết định số 1432/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư	
24	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Lọ Ngòi 2, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vi	ODT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	0,69		0,69	Ba Vi	Tây Đằng	- Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Tây Đằng, tỷ lệ 1/500; - Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư	
25	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu phía Tây Bắc thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vi	ODT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	13,80		13,80	Ba Vi	Tây Đằng	- Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Tây Đằng, tỷ lệ 1/500; - Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư	
26	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu tại khu Gò Sóc, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vi	ODT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	3,20		3,20	Ba Vi	Tây Đằng	- Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Tây Đằng, tỷ lệ 1/500; - Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư	
27	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Công	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vi	4,50		4,50	Ba Vi	Phú Đông	- Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 7332/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Phú Đông, huyện Ba Vi, thành phố Hà Nội;	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
	Đình, Gò Đò, xã Phú Đông, huyện Ba Vì									
28	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Dộc Ngược, Dộc Xuôi, xã Tân Hồng, huyện Ba Vì	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	6,20		6,20	Ba Vì	Tân Hồng	- Quyết định số 7333/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. - Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư	
29	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu dân cư thôn Muối, xã Yên Bài, huyện Ba Vì	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	6,30		6,30	Ba Vì	Yên Bài	- Quyết định số 8880/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư	
30	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Tươi Phun, thôn Mai Trai, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	4,50		4,50	Ba Vì	Vạn Thắng	- QĐ số 8432/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. - QĐ số 1571/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án.	
31	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu đầu làng Bàng Trung, xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	9,20		9,20	Ba Vì	Thuận Mỹ	- Quyết định số 7329/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án đầu tư	
32	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	11,90		11,90	Ba Vì	Phú Cường	- QĐ số 7327/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn. - QĐ số 1570/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
	đất khu Đồng Mầu, xã Phú Cường, huyện Ba Vì									
33	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Giai (Chưa Mai), xã Vật Lại, huyện Ba Vì	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	20,20		20,20	Ba Vì	Vật Lại	- Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 8877/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Vật Lại, huyện Ba Vì;	
34	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá QSD đất tại Điểm dân cư thôn Rùa	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện Ba Vì	2,40		2,40	Ba Vì	Vân Hòa	- Quyết định số 8879/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500 xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; - QĐ số 1438/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Ba Vì phê duyệt dự án đầu tư	
I.1.2. Các dự án nằm trong biểu 4										
35	Trạm bơm lấy nước thô từ sông Đà (nhà máy điện rác Seraphin)	DTL	Công ty cổ phần công nghệ môi trường xanh Seraphin	0,077		0,077	Ba Vì	Minh Quang	- Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2485/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội; - Văn bản số 4379/VP-TNMT ngày 21/4/2023 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội thông báo ý kiến PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông đồng ý về chủ trương cho phép công ty Seraphin được nghiên cứu và thực hiện phương án.	
II.2 Các công trình, dự án nằm ngoài Danh mục được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023.										
36	Cải tạo cảnh quan hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống thoát nước thải khu vực hồ điều hòa và đường vào khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Đình Tây Đằng	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	3,40			Ba Vì	Tây Đằng	Quyết định số 7764/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt dự án (năm thực hiện dự án 2022-2024)	Dự án có trong KH2023; điều chỉnh diện tích dự án.
37	Trường mầm non Đồng Thái	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vì	0,30			Ba vì	Đồng Thái	- Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vì	Dự án đã hoàn thành GPMB
38	Xây dựng, mở	DGD	Ban QLDA	0,70			Ba vì	Vạn	- Quyết định số 5920/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thành phố	Dự án đã

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
	rộng Trường THPT Ngô Quyền		ĐTXD huyện Ba Vi					Thăng	Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư. - Quyết định 12639/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (năm thực hiện dự án 2019-2023)	hoàn thành GPMB
39	Trường Mầm non Tiên Phong	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,00			Ba vi	Tiên Phong	- Quyết định 2847/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
40	Trường mầm non Tân Hồng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,20			Ba vi	Tân Hồng	- Quyết định 698/Q-UBND Ngày 11/02/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
41	Trường Mầm non Vạn Thắng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,90			Ba vi	Vạn Thắng	- Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
42	Trường mầm non Cam Thượng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,00			Ba vi	Cam Thượng	- Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
43	Trường Tiểu học Tây Đằng A	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,12			Ba vi	Thị trấn Tây Đằng	- Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư (năm thực hiện dự án 2019-2020) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB
44	Trường tiểu học Vạn Thắng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,30			Ba vi	Vạn Thắng	- Quyết định số 3081/QĐ-UBND, ngày 17/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư (năm thực hiện dự án 2019-2020) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB
45	Trường THCS Vạn Thắng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,95			Ba vi	Vạn Thắng	- QĐ số 3035/QĐ-UBND, ngày 14/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
46	Trường THCS Tân Lĩnh	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,50			Ba Vi	Tân Lĩnh	- QĐ số 3067/QĐ-UBND, ngày 16/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. (năm thực hiện dự án 2019-2020) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
47	Trường THCS Cam Thượng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,70			Ba Vi	Cam Thượng	- QĐ số 3040/QĐ-UBND, ngày 16/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. (năm thực hiện dự án 2019-2022) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
48	Trường mầm non Khánh Thượng A	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,50			Ba Vi	Khánh Thượng	- QĐ số 3080/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
49	Nhà làm việc UBND xã Tiên Phong	TSC	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,40			Ba Vi	Tiên Phong	- QĐ số 3265/QĐ ngày 30/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. (năm thực hiện dự án 2019-2020) - Quyết định số 10258/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT đầu tư xây dựng (năm thực hiện dự án 2022-2024)	Dự án đã hoàn thành GPMB
50	Trường mầm non Phú Châu	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,00			Ba Vi	Phú Châu	- QĐ số 3093/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án đầu tư. (năm thực hiện dự án 2019-2020). - Quyết định số 10301/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (năm thực hiện dự án 2019-2023)	Dự án đã hoàn thành GPMB
51	Trường mầm non Thụy An	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,65			Ba Vi	Thụy An	- QĐ số 2076/QĐ-UBND ngày 29/05/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
52	Tu bổ, tôn tạo di tích đình miếu, văn chỉ Cao Cương, xã Đông Quang	TIN	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,03			Ba Vi	Đông Quang	- Quyết định số: 3185/QĐ-UBND, ngày 25/10/2019 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt dự án. (năm thực hiện dự án 2019-202). - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
53	Trường mầm non Cổ Đô	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,18			Ba Vi	Cổ Đô	- Quyết định 3100/QĐ-UBND ngày 21/10/2018 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án đầu tư. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây	Dự án đã hoàn thành GPMB

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
									dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	
54	Trường THCS Cam Thượng (giai đoạn 2)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,40			Ba Vi	Cam Thượng	- QĐ số 5019/QĐ-UBND ngày 12/9/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB
55	Trường tiểu học Khánh Thượng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,20			Ba Vi	Khánh Thượng	- QĐ số 5018/QĐ-UBND ngày 12/9/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án. - QĐ số 1632/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND huyện Ba Vi về việc điều chỉnh dự án. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
56	Trường tiểu học Vật Lại (giai đoạn 2)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,68			Ba Vi	Vật Lại	- QĐ số 5006/QĐ-UBND ngày 12/9/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB
57	Trường mầm non Đồng Thái (giai đoạn 2)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,60			Ba Vi	Đồng Thái	- Quyết định số 5146/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt báo cáo NCKT. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB
58	Trường tiểu học Đồng Thái	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,70			Ba Vi	Đồng Thái	- Quyết định số 5002/QĐ-UBND ngày 12/9/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt báo cáo NCKT. (năm thực hiện dự án 2020-2022) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
59	Trường mầm non Vạn Thắng (giai đoạn 2)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,10			Ba Vi	Vạn Thắng	- Quyết định số 5141/QĐ-UBND, ngày 16/9/2020 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. (năm thực hiện dự án 2020-2022) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
60	Trạm y tế Đồng Thái	DYT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,10			Ba Vi	Đồng Thái	- QĐ số 5152/UD-UBND ngày 16/9/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt báo cáo KTKT. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
61	Trạm y tế Cam Thượng	DYT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,20			Ba Vi	Cam Thượng	- Quyết định số 5016/QĐ-UBND ngày 12/09/2020 của UBND huyện Ba Vi phê duyệt báo cáo KTKT. (năm thực hiện dự án 2020-2021); Đã điều chỉnh năm 2023. - Quyết định số 10283-QĐ/UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT đầu tư xây dựng (năm thực hiện dự án 2021-2023)	Dự án đã hoàn thành GPMB
62	Trường mầm non thị trấn Tây Đằng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	1,41			Ba Vi	TT.Tây Đằng	- Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt dự án. (năm thực hiện dự án 2019-2020) - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi	Dự án đã hoàn thành GPMB
63	Trạm y tế Khánh Thượng	DYT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ba Vi	0,30			Ba Vi	Khánh Thượng	- QĐ số 6905/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Ba Vi PD báo cáo KTKT. - QĐ số 6985/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND huyện Ba Vi vv điều chỉnh báo cáo KTKT. - Quyết định 12640/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Ba Vi về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn huyện Ba Vi.	Dự án đã hoàn thành GPMB
64	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Cỏ Đô 1, xã Cỏ Đô, xã Phú Cường	SKS	Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội	77,13			Ba Vi	xã Cỏ Đô, xã Phú Cường	- Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023. - Cho thuê đất sử dụng vào mục đích khoáng sản theo quy định tại Điều 56 và Điều 118 Luật Đất đai 2013.	Dự án đấu giá quyền khai thác khoáng sản
65	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Cỏ Đô 2, xã Cỏ Đô, xã Phú Cường	SKS	Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội	78,83			Ba Vi	xã Cỏ Đô, xã Phú Cường	- Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023. - Cho thuê đất sử dụng vào mục đích khoáng sản theo quy định tại Điều 56 và Điều 118 Luật Đất đai 2013.	Dự án đấu giá quyền khai thác khoáng sản
66	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Thanh Chiểu, xã Phú Cường	SKS	Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội	33,48			Ba Vi	xã Phú Cường	- Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023. - Cho thuê đất sử dụng vào mục đích khoáng sản theo quy định tại Điều 56 và Điều 118 Luật Đất đai 2013.	Dự án đấu giá quyền khai thác khoáng sản
67	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Tây Đằng - Minh Châu	SKS	Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội	81,53			Ba Vi	TT Tây Đằng, Xã Minh Châu, xã Chu Minh	- Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023. - Cho thuê đất sử dụng vào mục đích khoáng sản theo quy định tại Điều 56 và Điều 118 Luật Đất đai 2013.	Dự án đấu giá quyền khai thác khoáng sản

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Địa danh huyện	Địa danh xã		
68	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Châu Sơn, xã Châu Sơn	SKS	Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội	16,93			Ba Vi	xã Châu Sơn	- Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023. - Cho thuê đất sử dụng vào mục đích khoáng sản theo quy định tại Điều 56 và Điều 118 Luật Đất đai 2013.	Dự án đấu giá quyền khai thác khoáng sản
69	Đề xuất dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	TMD	UBND huyện Ba Vi	5,06			Ba Vi	Cam Thượng	- Điều 62, Điều 73 và Điều 193 Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 1727/VP-ĐT ngày 12/3/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định để thực hiện dự án (đã quá 36 tháng). - Tờ trình số 1144/TTr-UBND ngày 25/5/2023 và Tờ trình số 1726/TTr-UBND ngày 17/7/2023 của UBND huyện Ba Vi.	Dự án nhận chuyển nhượng QSDĐ thực hiện dự án
70	Đề xuất dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	TMD	UBND huyện Ba Vi	2,09			Ba Vi	Thị trấn Tây Đằng	- Điều 62, Điều 73 và Điều 193 Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 728/STNMT-QHKHSDĐ ngày 08/02/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Tờ trình số 1144/TTr-UBND ngày 25/5/2023 và Tờ trình số 1726/TTr-UBND ngày 17/7/2023 của UBND huyện Ba Vi.	
71	Đấu giá quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích	LUC; NTS; BHK; CLN	UBND các xã, thị trấn	187,94			Ba Vi	UBND các xã, thị trấn	Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai; các quy định của UBND Thành phố về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND huyện Ba Vi chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát điều kiện, quy mô, diện tích đến từng vị trí thửa đất đề nghị đấu giá quyền thuê đất để sản xuất nông nghiệp; quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất đúng mục đích sau đấu giá theo quy định	
	Tổng	71		614,05	0,00	107,94				